TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-DS	*Đông Triều, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản thế chấp*"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1 *Nguyên đơn*: Ngân hàng E. Địa chỉ số 72, L, phường B, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Tổng Giám đốc;

1.2 *Bị đơn*: ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H.

Địa chỉ: Tổ 3, khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H còn nợ ngân hàng E tổng số tiền 369.002.897 đồng (nợ gốc là 346.620.000 đồng, nợ lãi là 22.328.000 đồng).

2.2 Về phương án trả nợ: chậm nhất đến ngày 31/7/2020, ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Ekhoản nợ gốc và lãi quá hạn tính đến ngày 31/7/2020 là 79.675.000 đồng (trong đó nợ gốc là 54.175.000 đồng, lãi là 25.500.000 đồng). Từ ngày 01/8/2020, ông Bùi Mai

V và bà Nguyễn Thị Thu H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ (*số nợ còn lại*) theo Hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-201701025 ngày 20/10/2017 và Khế ước nhận nợ số 1900-LDS-201701419 ngày 20/10/2017 đã ký kết giữa các bên.

2.3 Nếu ông Bùi Mai Vũ và bà Nguyễn Thị Thu H vi phạm bất cứ phân kỳ trả nợ nào kể từ tháng 8/2020 thì Ngân hàng E có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng. (Tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô Ranger Wildtrack 3.2L-4x4AT Navigator Biển kiểm soát 14C-219.xx thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 167/EIB/TDCN/TC/17 ngày 20/10/2017 và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định). Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ thanh toán toàn bộ số nợ còn lại, ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cho đến khi trả hết số nợ cho Ngân hàng E Việt Nam.

Kể từ ngày ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên, Ngân hàng E có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-201701025 ngày 20/10/2017 và Khế ước nhận nợ số 1900-LDS-201701419 ngày 20/10/2017 đã ký kết giữa Ngân hàng E Việt Nam với ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H.

2.5 Về án phí và chi phí tố tụng:

- Ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 9.225.000^{đ} (chín triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại Ngân hàng E số tiền 12.265.000^{đ} (*Mười hai triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004528, ngày 10/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Bùi Mai V và bà Nguyễn Thị Thu H phải thanh toán cho Ngân hàng E số tiền 9.000.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ Ngân hàng đã nộp tại Tòa án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (*ngày 17/7/2020*), người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản chi phí thẩm định tại chỗ mà người phải thi hành án không chấp hành án hoặc chấp hành không đầy đủ thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Đông Triều;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Bình